

BÁO CÁO CÔNG KHAI THƯỜNG NIÊN NĂM HỌC 2024 - 2025

Theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục:

Trường mầm non Ya Tờ Mốt (MN)

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ, thư điện tử...

Thôn 1, xã Ya Tờ Mốt, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

Điện thoại: 0974.627.727

Địa chỉ Email:

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có)

Loại hình: Trường mầm non công lập (MNCL)

Cơ quan trực tiếp quản lý: Phòng Giáo dục Đào tạo huyện Ea Súp

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

Sứ mệnh: Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện về Đức - Trí - Thể - Mỹ.

Tầm nhìn: Trường Mầm non Ya Tờ Mốt là một ngôi trường an toàn, thân thiện, uy tín. Nơi khởi đầu tình yêu thương, là môi trường giáo dục đáng tin cậy, chất lượng; Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn có khát vọng vươn lên, học sinh được rèn luyện về kỹ năng sống. Nhằm phù hợp với bối cảnh phát triển KT -XH của xã và của thành phố; đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản giáo dục và Đào tạo trong giai đoạn mới.

Mục tiêu của nhà trường: Xây dựng một trường học thân thiện; Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ, hình thành nhân cách và chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp 1. Xây dựng nhà trường có uy tín, là mô hình giáo dục chất lượng cao phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, của đất nước. Phần đầu huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt chỉ tiêu kế hoạch giao trong năm 2024 đạt 82%, phần đầu phổ cập trẻ 3- 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường MN Ya Tờ Mốt nằm trên địa bàn xã Ya Tờ Mốt thuộc huyện Ea Súp, đây là một xã vùng đặc biệt khó khăn của huyện. Trường chính thức thành lập năm 1993, tiền thân là trường MN Ea Bung, năm 1997 được tách riêng và là một bộ phận của trường TH Nguyễn Đức Cảnh, năm 2002 được chính thức thành lập và có tên gọi trường MN Ya Tờ Mốt theo Quyết định số 432/QĐ - UBND, ngày 05 tháng 8 năm 2002 của UBND huyện Ea Súp, những năm đầu trường có quy mô từ 10 lớp, các lớp nằm rải rác trong thôn, học 1 buổi/ngày và 100% là lớp ghép 3 độ tuổi, cơ sở vật chất nghèo nàn thiếu thốn, phòng học chủ yếu tạm bợ bằng bìa, ván gỗ.

Trải qua 22 năm hình thành và phát triển, được sự quan tâm đầu tư về mọi mặt của Huyện Ủy, Ủy ban nhân dân huyện Ea Súp và các ngành chức năng, đến nay, trường đã có CSVC khang trang với 10 phòng học, 2 phòng hiệu bộ, 1 văn phòng có thiết bị họp trực tuyến, 2 bếp ăn một chiều, có sân vườn, cây hoa, cây cảnh, khu vui chơi xanh sạch đẹp, trụ sở chính đặt tại thôn 2 xã Ya Tờ Mốt, điểm lẻ đặt tại thôn 9, hiện đang được đầu tư xây dựng các hạng mục công trình theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa trên tinh thần NQ số 26/HĐND tỉnh Đắk Lắk đáp ứng cho yêu cầu dạy và học của nhà trường.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Người đại diện pháp luật: Lê Thị Hằng

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Thôn 1, xã Ya Tờ Mốt, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

Số điện thoại: 0974.627.727

Email: hanglethi2030@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có)

Trường Mầm non Ya Tờ Mốt, được thành lập theo Quyết định số 432/QĐ - UBND, ngày 05 tháng 8 năm 2002 của UBND huyện Ea Súp.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường

Hội đồng Trường được thành lập theo Quyết định số 3583/QĐ-UBND, ngày 17/9/2020 của UBND huyện Ea Súp về việc kiện toàn Hội đồng trường MN Ya Tờ Mốt, gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Bà: Lê Thị Hằng	Hiệu trưởng + Bí thư Chi bộ	Chủ tịch Hội đồng
2	Bà: Trần Thị Thu Phương	TT tổ Mầm	Thư ký
3	Bà: Phan Thị Nam Hà	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
4	Bà: Mai Thị Hồng Sen	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
5	Bà: Lang Thị Thìn	Chủ tịch công đoàn	Thành viên
6	Bà: Nguyễn Thị Quyên	Bí thư đoàn TNCS HCM	Thành viên
7	Bà: Biện Thị Nga	TT tổ Chồi	Thành viên
8	Bà: Hoàng Thị Tuyết	TT tổ nhà trẻ	Thành viên
9	Bà: Vũ Thị Cúc	TT tổ văn phòng	Thành viên

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục

Quyết định số 1993/QĐ-UBND, ngày 02/7/2020 của UBND huyện Ea Súp về việc điều động và bổ nhiệm cán bộ quản lý trường học cho bà Lê Thị Hằng – Hiệu trưởng MN Thiên Nga sang Hiệu trưởng MN Ya Tờ Mốt kể từ ngày 16/7/2020;

Quyết định số 3395/QĐ-UBND, ngày 25/8/2020 của UBND huyện Ea Súp về việc điều động và bổ nhiệm cán bộ quản lý trường học cho bà Mai Thị Hồng Sen – Phó Hiệu trưởng MN Sơn Ca sang Phó Hiệu trưởng MN Ya Tờ Mốt kể từ ngày 01/09/2020;

Quyết định số 5488/QĐ-UBND, ngày 30/11/2022 của UBND huyện Ea Súp về việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó Hiệu trưởng trường MN Ya Tờ Mốt từ ngày 01/12/2022.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

+ Cơ chế hoạt động của trường mầm non Ya Tờ Mốt

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó ; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định; Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên

môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá ép loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động với giáo viên, nhân viên sau khi có phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền; đề nghị tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước.

Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức.

Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

+ *Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn*

Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp các ngành.

Thực hiện nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong trường mầm non, nâng cao đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua.

Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế-xã hội địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công.

Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc những người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

+ Sơ đồ tổ chức bộ máy nhà trường

- 01 Hội đồng trường với 09 thành viên.
- 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.
- 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.
- Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường).
- Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 20 đảng viên.
- Tổ chức công đoàn trường có 30 công đoàn viên.
- Ban đại diện CMHS gồm 3 thành viên.
- Các tổ chuyên môn: 4 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng.

đ) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường.

STT	Họ tên	Chức vụ	Số điện thoại	Thư điện tử
1	Lê Thị Hằng	Hiệu trưởng	0974.627.727	hanglethi2030@gmail.com
2	Phan Thị Nam Hà	P.Hiệu trưởng	0977.745.359	phannamha59@gmail.com
3	Mai Thị Hồng Sen	P.Hiệu trưởng.	0972.144.408	Maihongsen088@gmail.com

Địa chỉ nơi làm việc: Thôn 1, xã Ya Tờ Mốt, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

8. Các văn bản khác của giáo dục. Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường: quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác

Kế hoạch chiến lược số 05/KH-MNYATM ngày 25/9/2022 của trường MN Ya Tờ Mốt về Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2022-2027 và tầm nhìn đến năm 2030.

Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục: Quyết định số 109/QĐ-MNYATM ngày 12 tháng 10 năm 2024 của Ban chỉ đạo quy chế dân chủ trường mầm non Ya Tờ Mốt về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường mầm non Ya Tờ Mốt.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

			Trình độ đào	Hạng chức danh nghề	Chuẩn nghề nghiệp
--	--	--	--------------	---------------------	-------------------

STT	Nội dung	Tổng số	tạo		nghịệp					
			CD	ĐH	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số CBQLGV,NV	30	0	26	21	4	25	0	0	0
I	Vị trí làm lãnh đạo, quản lý									
1	Hiệu trưởng	1		1		1	1			
2	Phó hiệu trưởng	2		2		2	2			
II	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp									
1	Nhà trẻ	5		5	5		5			
2	Mẫu giáo	17		17	18	1	17			
III	Nhân viên									
1	Nhân viên kế toán	1		1	1					
2	Nhân viên y tế	Kiểm nghiệm								
3	Nhân viên khác	4								

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân Số m ² /trẻ em
I	Tổng số phòng	10	2,0 m ² /trẻ
II	Loại phòng học		
1	Phòng kiên cố		
2	Phòng bán kiên cố	10	2,0 m ² /trẻ
3	Phòng tạm		
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	6.400.1m ² Diện tích tại điểm trường chính là 2.750.1m ² ; điểm lẻ: 4.050m ²)	27,94 m ² /trẻ
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	2.000 m ²	8,73 m ² /trẻ
VI	Tổng diện tích 1 số loại phòng		

1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m2)		460 m²		2,0 m²/trẻ	
2	Diện tích phòng ngủ (m2)		(m2)			
3	Diện tích phòng vệ sinh (m2)		200 m²		0,87 m²/trẻ	
4	Diện tích hiên chơi (m2)		300 m²		1,31 m²/trẻ	
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m2)					
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m2)		64 m²			
7	Diện tích nhà bếp và kho (m2)		300 m²		1,31 m²/trẻ	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: Bộ)		5		5/10 nhóm (lớp)	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời		15 loại			
IX	Tổng số thiết bị điện tử, tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (Máy vi tính, máy in, máy chiếu,)					
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (liệt kê các thiết bị ngoài quy định)					
1	Ti vi		6		6/10 nhóm (lớp)	
2	Nhạc cụ		0			
3	Máy pho tô		0			
			Số lượng (m2)			
	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên, nhân viên	Dùng cho học sinh		Số m2/trẻ em	
	10	0	Chung x	Nam/nữ	Chung 0,87 m²/trẻ	Nam/nữ
	Đạt chuẩn vệ sinh		10		0,87 m²/trẻ	
	Chưa đạt chuẩn vệ sinh		0			
				Có	Không	
	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh			x		
	Nguồn điện lưới phát điện riêng			x		
	Kết nối internet			x		
	Trang thông tin điện tử (website) của Phòng GD&ĐT; Sở GD&ĐT			x		

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá:

- Trường Mầm non Ya Tờ Mốt đã thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục theo quy định hằng năm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác Kiểm định chất lượng giáo dục

- chuẩn quốc gia theo Thông tư 19. Hội đồng tự đánh giá các tiêu chuẩn theo quy định. Có kế hoạch thực hiện các biện pháp cải tiến khắc phục điểm yếu đã xác định. Năm 2024-2025 tự đánh giá đạt 05 tiêu chuẩn, tự đánh giá đạt ở Mức 2, chuẩn quốc gia Mức 1. Đăng ký đánh giá ngoài năm học 2024- 2025.

+ Mức 1: Số lượng tiêu chí đạt: 25/25 tiêu chí, đạt tỉ lệ: 100%

+ Mức 2: Số lượng tiêu chí đạt: 25/25 tiêu chí. Đạt tỉ lệ: 100%

+ Mức 3: Số lượng tiêu chí đạt: 20/25 tiêu chí. Đạt tỉ lệ: 80%

- Phấn đấu giữ vững đề nghị đánh giá ngoài vào năm 2025. Nhà trường đề ra kế hoạch tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, trong đó phấn đấu giữ vững và tái công nhận đạt kiểm định cấp độ 2 và chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2025.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm

Tên tổ chức kiểm định: Sở Giáo dục & Đào tạo tỉnh Đắk Lắk.

- Nhà trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2 theo Quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk vào tháng 9/2020.

- Trong giai đoạn 5 năm qua, nhà trường đã triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng với trọng tâm nâng cao hiệu quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và hoàn thiện điều kiện đảm bảo chất lượng theo các tiêu chí kiểm định. Hiện tại nhà trường đã hoàn tất báo cáo tự đánh giá và gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, thẩm định để chuẩn bị cho đợt đánh giá ngoài tiếp theo trong năm 2025.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về chất lượng của trẻ năm học 2024 - 2025:

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	229			32	60	60	77
1	Số trẻ em nhóm ghép	0						
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày	0						
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	229			32	60	60	77
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	6				3		3
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	229			32	60	60	77
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe							
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	229			32	60	60	77
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	229			32	60	60	77
1	Số trẻ cân nặng bình thường	223			29	60	60	74
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	6			3	0	0	3
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	199			27	50	56	66
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	30			5	10	4	11
5	Số trẻ thừa cân béo phì	0			0	0	0	0
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	229			32	60	60	77
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	32			32			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	197				60	60	77

2. Hoạt động giáo dục năm học 2024 - 2025

TT	Nội dung	Năm học 2024-2025
1	Tổng số lớp	10
	Mẫu giáo	8

	Nhà trẻ	2
2	Tổng số trẻ	229
	Mẫu giáo	197
	Nhà trẻ	32
3	Số trẻ học 2 buổi trên ngày	229
4	Số trẻ ăn bán trú	229
5	Số trẻ được theo dõi sức khoẻ bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khoẻ	229
	Trong đó: Mẫu giáo	197
	Nhà trẻ	32
6	Số trẻ phổ cập GDMNTE 5T	77
7	Số trẻ khuyết tật	06
	+ Hòa nhập	06
	+ Không hòa nhập	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Chỉ số thống kê	Năm báo cáo 2024	Năm liền kề năm báo cáo (Dự kiến)
A. Tổng thu hoạt động	7.272.482.000	7.971.627.000
I. Hỗ trợ chi thường xuyên từ nhà nước	7.261.352.000	7.960.497.000
Ngân sách cấp	7.261.352.000	7.960.497.000
II. Thu giáo dục và đào tạo	11.130.000	11.130.000
Học phí, lệ phí từ người học	11.130.000	11.130.000
Hợp đồng, tài trợ từ NSNN		
Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
Thu khác		
III. Thu khoa học và công nghệ	-	-

Hợp đồng, tài trợ từ NSNN		
Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
Thu khác		
IV. Thu khác	-	-
B. Tổng chi hoạt động	7.265.586.000	7.960.497.000
I. Chi lương, thu nhập	6.726.357.200	7.615.278.000
1. Chi lương, thu nhập của giáo viên		
2. Chi lương, thu nhập cho cán bộ khác	6.726.357.200	7.615.278.000
II. Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	539.228.800	345.219.000
Chi cho đào tạo	539.228.800	345.219.000
Chi cho nghiên cứu		

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Ban giáo hiệu chủ động triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên

- Năm học 2024 – 2025 nhà trường có 3 giáo viên đang học trung cấp lý luận chính trị.

- Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

- Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được kết quả khả quan, nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía địa phương, hội khuyến học phường, mạnh thường quân và cha mẹ trẻ hỗ trợ.

- Vận động các nguồn vật liệu thiên nhiên để cô và trẻ cùng làm đồ dùng đồ chơi phục vụ các chủ đề như: thùng carton, hạt gạo, vải vụn, cây xanh, hoa gốc thiên nhiên cho trẻ chăm sóc, thử nghiệm quá trình lớn lên của cây. Vận động góp phần tiếp tục thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

- Hội cha mẹ trẻ:

BGH bàn bạc với BCH hội CMHS đồng ý kinh phí tổ chức cho lễ tổng kết, kinh phí khen thưởng cho 229 học sinh (mỗi phần quà trị giá 60.000đ và khen thưởng 10 lớp, mỗi lớp 100.000đ, chụp hình ra trường cho các cháu khối lá do PH đóng góp.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và số hóa trong quản lý hành chính: Áp dụng các phần mềm quản lý hành chính, đảm bảo mọi dữ liệu và thông tin được quản lý số hóa, dễ dàng tìm kiếm và báo cáo.

- Hợp tác với các đơn vị cung cấp học liệu số: Phần mềm misa, phần mềm quản lý văn bản, phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm cập nhật cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý tài sản, website ...đồng thời ứng dụng các công cụ của google trong hỗ trợ thực hiện công tác chuyển đổi số trong nhà trường.

- Đầu tư trang thiết bị CNTT cần thiết như máy tính, mạng internet ổn định.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ được tham gia các lớp tập huấn đào tạo bồi dưỡng về CNTT chuyển đổi số

- Xây dựng kế hoạch truyền thông qua mạng xã hội, mã QR hoặc website của trường để cung cấp thông tin nhanh chóng và hiệu quả đến cha mẹ trẻ.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể công tác tuyên truyền theo năm, tháng, tuần. Phối hợp y tế, phụ nữ, đoàn thanh niên, đội vệ sinh phòng dịch, nội dung tuyên truyền trên bản tin cha mẹ trẻ để có sự phối kết hợp tốt hơn.

- Chỉ đạo từng bộ phận tổng hợp kết quả hàng tháng và thực hiện công khai thu chi tài chính, công khai chất lượng chăm sóc giáo dục, công khai các điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ sư phạm, công khai các khoản đóng góp, chế độ miễn giảm cho trẻ... trên bảng tin của trường cho giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ biết.

- Thực hiện tư vấn, hướng dẫn, cập nhật thông tin phòng chống dịch bệnh cho cha mẹ trẻ qua trang Web, Zalo lớp... Phân công giáo viên các lớp xây dựng kế hoạch giảng dạy, đồng thời cập nhật các video, hình ảnh hoạt động của của trẻ để tuyên truyền và phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Trên đây là báo cáo công khai thường niên theo Thông tư 09 của Bộ GD&ĐT của trường mầm non Ya Tờ Mốt năm học 2024-2025.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để b/c);
- BGH trường;
- Công khai website;
- Lưu VT./

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Hằng